

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1.1. Giới thiệu về dự toán mua sắm:

- Dự toán mua sắm: Thuê Bệnh viện dân y khám sức khỏe định kỳ cho 80% quân số và Thuê xe chụp X-quang lưu động, siêu âm ổ bụng đối với 20% quân số của Công an Thành phố khám tại Bệnh viện CATP Hà Nội năm 2025

- Tên chủ đầu tư: Công an thành phố Hà Nội

- Nguồn vốn: Ngân sách thường xuyên của Bộ Công an năm 2025 – Kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho CBCS Công an Thành phố Hà Nội năm 2025 – Mục Tiền Y tế trong các cơ quan đơn vị.

1.2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Thuê Bệnh viện dân y khám sức khỏe định kỳ cho 80% quân số và Thuê xe chụp X-quang lưu động, siêu âm ổ bụng đối với 20% quân số của Công an Thành phố khám tại Bệnh viện CATP Hà Nội năm 2025;

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV, 2025.

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày;

- Địa điểm thực hiện: Tại các địa điểm của Công an Thành phố Hà Nội (Theo yêu cầu của Chủ đầu tư)

2. Mục tiêu công việc:

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2025 cho cán bộ, chiến sĩ Công an Thành phố Hà Nội, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và chính xác theo quy định; trong đó thuê Bệnh viện Dân Y thực hiện khám sức khỏe trực tiếp cho 80% quân số và thuê xe lưu động phục vụ chụp X-quang, siêu âm ổ bụng cho 20% quân số khám tại Bệnh viện Công an Thành phố nhằm đánh giá toàn diện tình trạng sức khỏe, phát hiện sớm bệnh lý, đảm bảo quân số khỏe mạnh phục vụ công tác.

Khối lượng công việc và danh mục dịch vụ thuộc gói thầu khám sức khỏe định kỳ năm 2025 đối với cán bộ, chiến sĩ Công an Thành phố Hà Nội được xác định như sau:

** Bảng Khối lượng công việc:*

TT	Tên/Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Khám 80% CBCS (17.864 người)		
1	Sĩ quan có cấp hàm Thượng tá, lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện.	Người	758
2	Sĩ quan có cấp bậc hàm Trung tá trở xuống, hạ sỹ quan, công nhân, ...	Người	14.617
3	Nữ sỹ quan, công nhân	Người	2.489
II	Chụp X-Quang và Siêu âm ổ bụng 20% CBCS (4.467 người)		
1	Thuê xe lưu động chụp X-Quang	Người	4.466
2	Thuê Siêu âm ổ bụng	Người	4.466

* Bảng chi tiết danh mục, đối tượng được khám sức khỏe tương ứng:

TT	Danh mục khám và xét nghiệm	Đối với Cán bộ, chiến sỹ		Đối với Sĩ quan có cấp hàm Thượng tá, lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện	
		Nam	Nữ	Nam	Nữ
A	Khám 80% CBCS (17.864 người)				
1	Khám nội	V	V	V	V
	Khám ngoại khoa	V	V	V	V
	Khám mắt	V	V	V	V
	Khám Tai - Mũi - Họng	V	V	V	V
	Khám Răng - Hàm - Mặt	V	V	V	V
	Khám Da liễu	V	V	V	V
2	Xét nghiệm công thức máu	V	V	V	V
3	Xét nghiệm đường Máu (Glucose)	V	V	V	V
4	Xét nghiệm mỡ máu Cholesterol	V	V	V	V
5	Xét nghiệm mỡ máu Triglycerid	V	V	V	V
6	Xét nghiệm gút Acid Uric	V	V	V	V
7	Xét nghiệm chức năng thận Urea	V	V	V	V

8	Xét nghiệm chức năng thận Creatine	V	V	V	V
9	Xét nghiệm chức năng gan AST (GOT)	V	V	V	V
10	Xét nghiệm chức năng gan ALT (GPT)	V	V	V	V
11	Xét nghiệm tổng phân tích nước tiểu	V	V	V	V
12	Chụp X.Quang tim phổi thẳng	V	V	V	V
13	Siêu âm Ổ Bụng tổng quát	V	V	V	V
14	Điện tim	V	V	V	V
15	Khám phụ khoa		V		V
16	Sàng lọc ung thư cổ tử cung Pap smear		V		V
17	Khám sàng lọc ung thư vú		V		V
18	Siêu âm tử cung - phần phụ		V		V
19	Xét nghiệm chức năng gan AST (GGT)			V	V
20	Xét nghiệm mỡ máu HDL - Choles			V	
21	Xét nghiệm mỡ máu LDL - Choles			V	
22	Tầm soát ung thư tuyến vú CA 153				V
23	Tầm soát ung thư tiền liệt tuyến PSA			V	
24	Tầm soát ung thư dạ dày 21.1			V	V
25	Tầm soát ung thư đường tiêu hóa AFP			V	V
26	Báo cáo tổng hợp hồ sơ khám sức khỏe, lấy máu trước tại cơ quan	V	V	V	V
B	Chụp X-Quang và Siêu âm ổ bụng 20% CBCS (4.467 người)				
1	Thuê xe lưu động chụp X-Quang	V	V	V	V
2	Thuê Siêu âm ổ bụng	V	V	V	V

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu sẵn sàng đáp ứng khám sức khỏe tại các địa điểm của Công an Thành phố Hà Nội (Theo yêu cầu của Chủ đầu tư).

- Khu vực tổ chức khám sức khỏe định kỳ phải được nhà thầu chuẩn bị trước ít nhất 01 ngày.

- Việc tổ chức các phòng khám phải theo nguyên tắc một chiều, khép kín, thuận lợi cho người khám và bảo đảm đủ điều kiện tối thiểu để khám đối với từng chuyên khoa: Nội khoa, Ngoại khoa, Mắt, Tai - Mũi - Họng, Răng - Hàm - Mặt, Da liễu, Sản phụ khoa, Nam khoa.

- Các phòng khám sàng lọc Ngoại khoa, Da liễu, Sản phụ khoa, Nam khoa phải đảm bảo kín đáo, nghiêm túc, tránh ồn ào.

- Phòng khám Nội, Ngoại, Mắt, Siêu âm, Điện tim bố trí 2 phòng cho mỗi chuyên khoa.

- Thứ tự dây chuyền khám sức khỏe: Nơi chờ khám; đăng ký khám; khám thể lực; đo mạch, huyết áp; điện tim; siêu âm; Ngoại khoa; Da liễu; Mắt; Tai - Mũi - Họng; Răng - Hàm - Mặt; Nội khoa; Sản phụ khoa; Nam khoa; kết luận.

- Khu vực lấy mẫu xét nghiệm phải đảm bảo bố trí các bàn lấy mẫu phải được tiệt trùng sạch sẽ, khu vực để nước tiểu phải có bảng chỉ dẫn rõ ràng.

- Quy trình lấy mẫu xét nghiệm cụ thể, khoa học, an toàn, vật tư y tế phục vụ việc lấy mẫu, bảo quản mẫu theo đúng quy định.

- Chụp X-quang bố trí khu vực riêng.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

3.2.1. Nội dung công việc cụ thể như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả công việc
I	Khám 80% CBCS	
1	Khám nội	Khám và tư vấn các bệnh liên quan đến tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, nội tiết...
2	Khám ngoại khoa	Kiểm tra phát hiện các dấu hiệu bất thường ở cơ – xương – khớp, chấn thương, khối u, thoát vị...
3	Khám mắt	Kiểm tra thị lực, tật khúc xạ, các bệnh viêm nhiễm, thoái hóa hoặc bất thường ở mắt.
4	Khám Tai - Mũi - Họng	Kiểm tra, phát hiện viêm tai, viêm mũi xoang, viêm họng, bệnh về thanh quản, u vòm họng...
5	Khám Răng - Hàm - Mặt	Phát hiện sâu răng, viêm lợi, viêm quanh răng, các bất thường về răng – hàm – mặt.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả công việc
6	Khám Da liễu	Kiểm tra các bệnh về da như viêm da, dị ứng, nhiễm trùng da, nấm da, mụn, chàm...
7	Xét nghiệm công thức máu	Đánh giá tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng, viêm, rối loạn đông máu.
8	Xét nghiệm đường Máu (Glucose)	Kiểm tra nồng độ đường huyết để phát hiện đái tháo đường hoặc rối loạn chuyển hóa đường.
9	Xét nghiệm mỡ máu Cholesterol	Đánh giá nồng độ cholesterol để phát hiện nguy cơ mắc bệnh tim mạch.
10	Xét nghiệm mỡ máu Triglycerid	Kiểm tra mức triglycerid nhằm đánh giá rối loạn lipid máu và nguy cơ tim mạch.
11	Xét nghiệm gút Acid Uric	Đo nồng độ acid uric để phát hiện bệnh gút và rối loạn chuyển hóa purin.
12	Xét nghiệm chức năng thận Urea	Đánh giá khả năng lọc của thận và phát hiện suy thận hoặc rối loạn chuyển hóa.
13	Xét nghiệm chức năng thận Creatine	Kiểm tra mức creatinine để đánh giá chức năng thận và mức lọc cầu thận.
14	Xét nghiệm chức năng gan AST (GOT)	Đo men gan AST nhằm phát hiện tổn thương gan do viêm, nhiễm độc hoặc rối loạn chuyển hóa.
15	Xét nghiệm chức năng gan ALT (GPT)	Kiểm tra men gan ALT để đánh giá tình trạng tế bào gan và phát hiện viêm hoặc tổn thương gan.
16	Xét nghiệm tổng phân tích nước tiểu	Kiểm tra các chỉ số trong nước tiểu để phát hiện bệnh thận, nhiễm trùng đường tiểu, đái tháo đường...
17	Chụp X.Quang tim phổi thẳng	Đánh giá tình trạng tim, phổi và lồng ngực nhằm phát hiện viêm phổi, lao, u phổi hoặc bất thường tim mạch.
18	Siêu âm Ổ Bụng tổng quát	Khảo sát gan, mật, thận, tụy, lách... nhằm phát hiện các bệnh lý u, viêm, sỏi hoặc bất thường trong ổ bụng.
19	Điện tim	Ghi lại hoạt động điện của tim để phát hiện rối loạn nhịp, thiếu máu cơ tim, phì đại tim...
20	Khám phụ khoa	Kiểm tra sức khỏe sinh sản, phát hiện viêm nhiễm phụ khoa, u nang buồng trứng, polyp tử cung...

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả công việc
21	Sàng lọc ung thư cổ tử cung Pap smear	Lấy tế bào cổ tử cung nhằm phát hiện sớm tổn thương tiền ung thư và ung thư cổ tử cung.
22	Khám sàng lọc ung thư vú	Kiểm tra vú bằng sờ nắn và các dấu hiệu bất thường để phát hiện u, nang hoặc nguy cơ ung thư vú.
23	Siêu âm tử cung - phần phụ	Đánh giá tử cung, buồng trứng, vòi trứng nhằm phát hiện u xơ, nang, viêm hoặc bất thường sinh sản.
24	Xét nghiệm chức năng gan AST (GGT)	Đo men gan GGT để phát hiện tổn thương gan do rượu, ứ mật hoặc các bệnh gan mạn tính.
25	Xét nghiệm mỡ máu HDL - Choles	Đo chỉ số HDL (“cholesterol tốt”) nhằm đánh giá nguy cơ bệnh tim mạch.
26	Xét nghiệm mỡ máu LDL - Choles	Kiểm tra LDL (“cholesterol xấu”) để phát hiện nguy cơ xơ vữa động mạch và bệnh tim.
27	Tầm soát ung thư tuyến vú CA 153	Định lượng marker CA 153 để hỗ trợ phát hiện sớm và theo dõi ung thư vú.
28	Tầm soát ung thư tiền liệt tuyến PSA	Đo nồng độ PSA nhằm phát hiện sớm bệnh lý tiền liệt tuyến, đặc biệt là ung thư.
29	Tầm soát ung thư dạ dày 21.1	Xét nghiệm marker CA 21.1 để phát hiện nguy cơ ung thư dạ dày hoặc bất thường tiêu hóa.
30	Tầm soát ung thư đường tiêu hóa AFP	Định lượng AFP nhằm phát hiện sớm ung thư gan và các bệnh lý ác tính đường tiêu hóa.
31	Báo cáo tổng hợp hồ sơ khám sức khỏe, lấy máu trước tại cơ quan	Tổng hợp kết quả khám, xét nghiệm và hoàn thiện hồ sơ sức khỏe để báo cáo cho cơ quan theo yêu cầu.
II	Chụp X-Quang và Siêu âm ổ bụng 20% CBCS	
32	Thuê xe lưu động chụp X-Quang	Cung cấp xe X-quang lưu động đến cơ quan để chụp phim tại chỗ, giúp phát hiện các bệnh lý tim phổi và bất thường lồng ngực mà không cần di chuyển đến bệnh viện.
33	Thuê Siêu âm ổ bụng	Thực hiện siêu âm tại chỗ để kiểm tra gan, mật, thận, tụy, lách... nhằm phát hiện u, viêm, sỏi và các bất thường trong ổ bụng.

3.2.2. Quy trình thực hiện

3.2.2.1. Giai đoạn chuẩn bị trước khi thực hiện

Ký kết hợp đồng, thống nhất danh mục, thời gian, địa điểm thực hiện gói thầu.

Chủ đầu tư cung cấp thông tin, Nhà thầu chuẩn bị hồ sơ của từng cá nhân CBNV.

Chuẩn bị địa điểm, thời gian thực hiện gói thầu.

Chuẩn bị nhân lực và các điều kiện khác.

Chuẩn bị trang thiết bị, máy móc, dụng cụ y tế.

3.2.2.2. Giai đoạn thực hiện

Tổ chức lấy mẫu và khám tại các địa điểm của Công An Hà Nội cung cấp đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và yêu cầu của HSMT.

Đảm bảo an toàn cho CBNV trong và ngay sau quá trình khám sức khỏe.

Đảm bảo huy động đầy đủ trang thiết bị cần thiết để thực hiện gói thầu.

Đảm bảo nhân sự tham gia gói thầu đều có chứng chỉ hành nghề, bằng cấp và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của HSMT.

Đảm bảo có nhân sự hướng dẫn, tiếp đón, tổ chức điều phối chu đáo.

Thay thế bác sỹ khám, nhân viên kỹ thuật trong vòng 1 ngày sau khi nhận được văn bản phản ánh về trình độ chuyên môn không đáp ứng, thái độ phục vụ thiếu lịch sự, nhã nhặn, không hướng dẫn nhiệt tình chu đáo.

3.2.2.3. Giai đoạn sau thực hiện

a. Trả kết quả cho từng cá nhân: Trả kết quả thông qua số điện thoại cá nhân của từng CBNV hoặc tra cứu trên website và app do nhà thầu cung cấp.

b. Lập hồ sơ khám sức khỏe theo yêu cầu của HSMT

Tổ chức tư vấn, kê đơn cho từng CBNV (trường hợp cần sử dụng thuốc).

Tổng hợp kết quả cho người phụ trách của đơn vị, nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành từng ngày và tổng hợp chung sau khi kết thúc đợt khám.

Tổng hợp số lượng, danh sách cụ thể từng CBNV tham gia khám.

Phân tích, nhận định, đưa ra khuyến cáo về tình trạng sức khỏe của từng CBNV và của chung đơn vị.

3.2.3. Nhân sự, thiết bị để thực hiện gói thầu

+ Nhà thầu cam kết sắp xếp, bố trí huy động đầy đủ nhân sự để thực hiện gói thầu và bố trí nhân sự dự phòng (trình độ tương đương) trong trường hợp cần thiết.

+ 100% cán bộ, công chức và người lao động đến khám đều được thực hiện khám sức khỏe nhanh chóng, thuận lợi, không phụ thuộc vào số lượng người tham gia khám tại từng thời điểm.

+ Nhà thầu phải cam kết bố trí đầy đủ các nhân sự có năng lực, kinh nghiệm và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đã đề xuất trong E-HSMT tham gia thực hiện khám sức khỏe cho Gói thầu. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải đề xuất các

nhân sự thay thế có năng lực kinh nghiệm và trình độ chuyên môn tương đương hoặc cao hơn.

+ Nhà thầu cam kết sắp xếp, bố trí, huy động đầy đủ thiết bị để thực hiện gói thầu. Đồng thời, trong trường hợp cần thiết nhà thầu sẽ bố trí thiết bị dự phòng (tính năng đương đương).

3.2.4. Đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ, bảo đảm vệ sinh, kín đáo, an toàn sức khỏe trong quá trình thực hiện gói thầu:

- Dụng cụ khám đảm bảo vô trùng, sử dụng một lần;
- Đảm bảo trang thiết bị đầy đủ, máy móc hỗ trợ dịch vụ do nhà thầu tự trang bị và phải đảm bảo cho kết quả in ra rõ ràng, chính xác.
- Đảm bảo thực hiện các biện pháp an toàn y tế, vệ sinh và phòng chống lây nhiễm trong quá trình khám.
- Giữa các buồng khám đều được ngăn cách, che chắn bởi bình phong, rèm che kín đáo, đặc biệt đối với các buồng khám danh mục chỉ dành cho nữ.
- Thiết bị, dụng cụ đều được khử trùng, sát khuẩn trước khi được thực hiện lặp lại với khách hàng khác. Dụng cụ khám sản phụ khoa là loại dùng 1 lần.
- Nhà thầu bố trí nhân sự lắp, nối thiết bị, kéo dẫn nguồn điện một cách khoa học, an toàn, luôn túc trực nhân sự, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy trong khi vực triển khai.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm xử lý rác thải y tế sau khi lấy mẫu và khám theo quy định pháp luật hiện hành.

3.2.5. Đối với công tác phòng cháy chữa cháy trong quá trình triển khai khám sức khỏe: Nhà thầu luôn đảm bảo sắp xếp bảo vệ và các nhân viên trong đội PCCC đã được đào tạo tập huấn theo quy định túc trực tại khu vực khám cùng với trang thiết bị PCCC.

3.2.6. Phương án bảo mật thông tin của khách hàng

Nhà thầu cam kết hiểu rõ và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo mật tuyệt đối thông tin của khách hàng. Đồng thời, nhà thầu cũng áp dụng các biện pháp hiệu quả để bảo mật thông tin, cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong bảo mật thông tin.
- Giới hạn quyền truy cập thông tin cho các nhân sự đã được đào tạo, đánh giá, ký hợp đồng lao động và trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ cho chủ đầu tư.
- Tất cả các nhân sự có quyền truy cập thông tin liên quan đến chủ đầu tư đều ký Cam kết bảo mật thông tin với nhà thầu.
- Nhà thầu cam kết và nỗ lực sử dụng các biện pháp có hiệu quả để bảo mật thông tin của khách hàng, đồng thời cam kết chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại phát sinh (nếu có) từ việc tiết lộ thông tin trái pháp luật.

3.2.7. Phương án tổng hợp báo cáo kết quả khám

- Hồ sơ khám do nhà thầu cung cấp và theo đúng mẫu được quy định;
- Có Bảng tổng kết kết quả khám sức khỏe, có phân loại sức khỏe theo đúng quy định của Bộ y tế, kèm theo phương hướng điều trị, nhận xét khuyến cáo và hướng giải quyết về tình hình sức khỏe người khám chung đối với quản lý đơn vị;
- Nhà thầu nêu chi tiết, phương án từ lấy mẫu xét nghiệm đến bảo quản, lưu trữ kết quả.
- Nhà thầu có cam kết chất lượng xét nghiệm tuân thủ theo quy định của Bộ Y tế đối với các yêu cầu về quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện tổng hợp số lượng và chốt số lượng khám theo ngày bao gồm cả thông tin về ngày, giờ khám của từng cán bộ công nhân viên.
- Cam kết tuân thủ chặt chẽ yêu cầu bí mật thông tin khám sức khỏe của từng CBNV Công An Thành phố Hà Nội.
- Nhà thầu sẽ trả hồ sơ khám sức khỏe cho bộ phận phụ trách của đơn vị. Báo cáo kết quả khám sức khỏe, Bản tổng hợp kết quả khám sức khỏe bản mềm theo mẫu Quy định.
- Tiếp thu và kịp thời hoàn thiện chất lượng dịch vụ khi nhận được góp ý của CBNV trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Khi thực hiện khám xong đầy đủ kết quả của các CBNV phía nhà thầu sẽ tổng hợp đầy đủ hồ sơ đầy đủ file các danh mục, đơn giá và kết quả khám của đơn vị.
- Tổng hợp số liệu, kết quả khám, tiến hành làm thủ tục nghiệm thu, thanh lý hợp đồng theo đúng yêu cầu hồ sơ mời thầu và theo quy định của pháp luật.
- Phía đơn vị sẽ tổng hợp kết quả gửi đến đơn vị để đơn vị theo dõi nắm được sức khỏe của toàn CBNV.

3.2.8. Áp dụng công nghệ thông tin trong việc gửi tin nhắn kết quả đến khách hàng, khách hàng đặt lịch khám, theo dõi hồ sơ khám

Sau khi có kết quả xét nghiệm, trong vòng 24h kể từ thời điểm lấy mẫu, kết quả xét nghiệm sẽ được gửi tới số điện thoại đã đăng ký trong hồ sơ khám sức khỏe của từng CBNV/khách hàng. CBNV/khách hàng có thể tra cứu trực tiếp trên link trong tin nhắn hoặc tại app hoặc website do nhà thầu cung cấp (Minh họa bằng ảnh đính kèm).

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận: Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương III, chương V.*
- 2. Kế hoạch công tác: Phù hợp với phạm vi, quy mô và tiến độ gói thầu.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

a) Quy trình kiểm tra: Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật;

b) Quy trình nghiệm thu sản phẩm: Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật;

c) Trình tự giao nộp sản phẩm: Xác định trong quá trình hoàn thiện hợp đồng và phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.